TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2025/QĐST - HNGĐ	

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025, giữa:

*** Nguyên đơn:** bà **Lê Thị T** – Sinh năm: 1989;

Trú tại: khu phố C, phường Đ, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị đơn:** ông **Nguyễn Văn G –** Sinh năm: 1980;

Trú tại: khu phố C, phường Đ, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê Thị T và ông Nguyễn Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: hai bên đương sự thống nhất giao hai con chung tên Nguyễn Văn D, sinh ngày 13/8/2008 và Nguyễn Thị Mai L, sinh ngày 01/9/2012 cho bà Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Lê Thị T không yêu cầu ông Nguyễn Văn G cấp dưỡng nuôi con nên ông Nguyễn Văn G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: bà Lê Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng tại Biên lai thu tiền số

0000723 ngày 10/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk, nên hoàn lại cho bà Lê Thị T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND khu vực 12.
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.
- Các đương sự.
- UBND phường Đ, tỉnh Đắk Lắk.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Lệ Hiền